

KẾ HOẠCH

**Triển khai các nhiệm vụ hợp tác chuyển đổi số giữa UBND tỉnh
và các doanh nghiệp viễn thông**

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác số 007/2025/TTHT/UBND-VIETTEL ngày 22/8/2025 giữa UBND tỉnh và Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel); Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 27/01/2026 của UBND tỉnh về triển khai Thỏa thuận hợp tác với Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel) về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác số 164/2026/TTHT/DAKLAKVNPT ngày 16/4/2026 giữa UBND tỉnh và Tập đoàn Bưu chính Viễn thông Việt Nam (VNPT); Kế hoạch số 239/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về thực hiện hợp tác giữa UBND tỉnh và Tập đoàn VNPT về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030, định hướng đến năm 2035;

Căn cứ Biên bản ghi nhớ hợp tác ngày 16/4/2026 giữa UBND tỉnh và Tổng công ty Viễn thông MobiFone; Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 10/6/2026 của UBND tỉnh về triển khai các nội dung hợp tác giữa UBND tỉnh và Tổng công ty Viễn thông MobiFone về chuyển đổi số giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ các Thông báo kết luận của đồng chí Hồ Thị Nguyên Thảo - Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Phó Chủ tịch Thường trực UBND tỉnh tại buổi làm việc với Viettel Đắk Lắk; VNPT Đắk Lắk; MobiFone Đắk Lắk: số 191/TB-VPUBND ngày 28/7/2026; số 229/TB-VPUBND ngày 14/8/2026; số 253/TB-VPUBND ngày 28/8/2026.

Nhằm rà soát, đánh giá kết quả thực hiện, xác định các nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên và tăng cường phối hợp giữa các cơ quan nhà nước với các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ hợp tác chuyển đổi số giữa UBND tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông, cụ thể như sau:

Kế hoạch này tập trung đôn đốc, lựa chọn và thực hiện các nhiệm vụ hợp tác trọng tâm; không thay thế các Kế hoạch số 26/KH-UBND, 239/KH-UBND và 234/KH-UBND đã ban hành. Các nhiệm vụ có nội dung trùng hoặc liên quan được rà soát, sử dụng chung kết quả và tổ chức theo một đầu mối quản lý nhà nước phù hợp.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung triển khai các nhiệm vụ hợp tác theo hướng có sản phẩm cụ thể, đo lường được, triển khai được ngay giai đoạn 2026 - 2027, trong đó có nhiệm vụ hoàn thành trong năm 2026.

2. Bảo đảm kết nối, dùng chung, mở rộng, tránh đầu tư trùng lặp; tuân thủ đầy đủ quy định về đầu tư, mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu và an toàn, an ninh thông tin.

3. Rà soát, ưu tiên các bài toán lớn về hạ tầng số, dữ liệu số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, an toàn thông tin và các lĩnh vực thiết yếu khác.

4. Việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu giữa các hệ thống thông tin phải tuân thủ Luật Dữ liệu, quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng và các quy định chuyên ngành có liên quan.

5. Các nhiệm vụ, giải pháp do các doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số đề xuất tại các Phụ lục kèm theo Kế hoạch này chỉ là cơ sở để các cơ quan, đơn vị phối hợp nghiên cứu, khảo sát, đánh giá nhu cầu và hoàn thiện phương án. Các nội dung này không phải là quyết định đầu tư, quyết định mua sắm, quyết định thuê dịch vụ. Việc quyết định chủ trương, lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự án; bố trí kinh phí; lựa chọn nhà thầu, nhà cung cấp và ký kết hợp đồng phải thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.

6. Đối với các nhiệm vụ đề xuất giai đoạn 2027 - 2030, các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp có trách nhiệm khảo sát, đánh giá nhu cầu, xác định phạm vi, sản phẩm, phương án kỹ thuật, nguồn lực và trình cấp có thẩm quyền xem xét; không mặc nhiên xác định là nhiệm vụ đã được phê duyệt đầu tư.

7. Việc lựa chọn nhiệm vụ ưu tiên phải dựa trên nhu cầu thực tế, hiện trạng hệ thống, kết quả đầu ra, khả năng cân đối nguồn lực và tiến độ thực hiện; xác định một cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm chính đối với từng nhiệm vụ.

II. PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM

Các cơ quan nhà nước chịu trách nhiệm xác định yêu cầu, lựa chọn và quản lý nhiệm vụ theo chức năng, thẩm quyền; doanh nghiệp viễn thông là đối tác phối hợp theo thỏa thuận và quy định. Nhiệm vụ tại các Phụ lục chỉ triển khai sau khi hoàn thành trình tự, thủ tục theo quy định.

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ (cơ quan đầu mối):

- Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp tình hình thực hiện; chủ trì các nội dung thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao; phối hợp với các cơ quan chuyên môn, địa phương và doanh nghiệp để khảo sát, chuẩn hóa đề xuất, xác định danh mục nhiệm vụ ưu tiên.

- Chủ trì tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp; tham mưu UBND tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung hoặc đưa ra khỏi danh mục các nhiệm vụ không còn phù hợp.

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc các nhiệm vụ tại Phụ lục I và Phụ lục II; không thay thế trách nhiệm của cơ quan chuyên ngành trong việc xác định yêu cầu nghiệp vụ, lập hồ sơ nhiệm vụ, dự án, thẩm định, phê duyệt và tổ chức triển khai theo thẩm quyền.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tiến độ, kết quả, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị xử lý.

2. Giao Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn việc quản lý, sử dụng tài sản công làm địa điểm xây dựng, lắp đặt trạm BTS và các công trình hạ tầng viễn thông theo quy định.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ hướng dẫn về nguồn kinh phí, trình tự, thủ tục lập, thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, dự án; mua sắm, thuê dịch vụ công nghệ thông tin và các nội dung tài chính khác theo thẩm quyền.

- Phối hợp rà soát, phân biệt nguồn lực doanh nghiệp tự đầu tư với nhu cầu sử dụng ngân sách nhà nước, làm rõ chi đầu tư, chi thường xuyên, chi vận hành và khả năng cân đối theo phân cấp; tránh bố trí trùng lặp cùng một nội dung.

3. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, địa phương và doanh nghiệp hướng dẫn, rà soát thủ tục về đất đai, đất lâm nghiệp, ranh giới rừng, hiện trạng sử dụng đất, bản đồ và tọa độ tại các vị trí dự kiến xây dựng trạm BTS.

- Tham mưu hoặc giải quyết theo thẩm quyền các nội dung liên quan đến đất đai, lâm nghiệp và môi trường; báo cáo UBND tỉnh đối với các nội dung vượt thẩm quyền.

4. Giao Sở Công Thương: Chủ trì, chỉ đạo Công ty Điện lực Đắk Lắk và các đơn vị liên quan rà soát phương án cấp điện tại khu vực dự kiến xây dựng trạm phát sóng nhưng chưa có lưới điện hạ thế; hướng dẫn, đề xuất giải pháp theo chức năng, thẩm quyền.

5. Giao Công an tỉnh: Phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ trong công tác bảo đảm an ninh mạng, bảo vệ bí mật nhà nước, phòng ngừa, phát hiện và xử lý nguy cơ mất an ninh, an toàn thông tin; phối hợp kiểm tra, hướng dẫn các yêu cầu về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an ninh mạng và bảo vệ hệ thống thông tin theo quy định.

6. Giao các sở, ban, ngành:

- Chủ động phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông để được tư vấn, hỗ trợ, thực hiện các nhiệm vụ, các bài toán lớn của ngành trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

- Chịu trách nhiệm xác định, rà soát và tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao sau khi hoàn thành đầy đủ trình tự, thủ tục và được cấp có thẩm quyền quyết định theo quy định.

- Rà soát nhu cầu chuyển đổi số, hạ tầng số, dữ liệu số của ngành, lĩnh vực; phối hợp doanh nghiệp viễn thông khảo sát, đề xuất giải pháp, gửi danh mục nhiệm vụ ưu tiên về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp.

7. Giao UBND các xã, phường:

- Rà soát, tổng hợp và gửi danh mục vùng lồi sóng, khu vực sóng không ổn định, nhu cầu phủ sóng 4G, 5G và nhu cầu kéo cáp quang đến thôn, buôn, tổ

dân phố, cơ sở y tế, trường học, điểm phục vụ hành chính công và các khu vực thiết yếu khác.

- Phối hợp xác minh thực địa, cung cấp thông tin về vị trí phù hợp để xây dựng, lắp đặt trạm BTS, tuyến cáp quang và công trình hạ tầng viễn thông theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Chủ trì triển khai tại địa bàn các nhiệm vụ chuyển đổi số được cấp có thẩm quyền phê duyệt; bố trí cán bộ đầu mối phối hợp và tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng dịch vụ số.

- Tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh.

8. Đề nghị Viettel Đắk Lắk, VNPT Đắk Lắk và MobiFone Đắk Lắk phối hợp thực hiện

a) Đề nghị Viettel Đắk Lắk

- Là đầu mối phối hợp về phía Viettel đối với các nội dung hợp tác có liên quan tại Phụ lục I, II; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì khảo sát, làm rõ sản phẩm, tiến độ, nguồn lực và kiến nghị phương án triển khai theo thỏa thuận, pháp luật.

- Tiếp tục quan tâm, phát triển hạ tầng viễn thông; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường rà soát vùng lõm sóng, khu vực sóng không ổn định, nhu cầu phủ sóng 5G và cáp quang. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để xác định vị trí lắp đặt trạm BTS phù hợp, bảo đảm cung cấp mạng, sóng di động tại các tuyến đường, khu vực qua đất rừng.

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ để tham mưu, đề xuất phương án thí điểm, hỗ trợ triển khai các giải pháp số: Phần mềm quản lý bán hàng, chữ ký số, hóa đơn điện tử và các nền tảng số phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh... của các doanh nghiệp, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

b) Đề nghị VNPT Đắk Lắk

- Là đầu mối phối hợp về phía VNPT đối với các nội dung hợp tác có liên quan tại Phụ lục I, II; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì rà soát hiện trạng, xác định yêu cầu nghiệp vụ, giải pháp kỹ thuật, lộ trình và phương án vận hành, bảo đảm an toàn thông tin; triển khai nhiệm vụ sau khi đáp ứng các thủ tục, điều kiện theo quy định.

- Đối với từng nhiệm vụ, VNPT Đắk Lắk có trách nhiệm phối hợp với cơ quan chủ trì xác định hiện trạng, phạm vi, sản phẩm đầu ra, tiêu chí nghiệm thu, tiến độ, phương án kỹ thuật, phương án vận hành, bảo đảm an toàn thông tin và dự kiến nguồn lực.

- VNPT Đắk Lắk chỉ thực hiện việc khảo sát, xây dựng, tích hợp, vận hành và hỗ trợ kỹ thuật trên cơ sở được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, được phân quyền truy cập và bảo đảm các yêu cầu về bảo mật, an toàn thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo vệ bí mật nhà nước.

c) Đề nghị MobiFone Đắk Lắk

- Là đầu mối phối hợp về phía MobiFone đối với các nội dung hợp tác có liên quan tại Phụ lục I, II; phối hợp Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì khảo sát, đề xuất giải pháp, kết quả đầu ra, nguồn lực, tiến độ và cơ chế vận hành. Việc cung cấp dịch vụ, triển khai nhiệm vụ sử dụng ngân sách nhà nước chỉ được thực hiện sau khi hoàn thành trình tự, thủ tục theo quy định.

- Tiếp tục quan tâm đầu tư, nâng cấp hạ tầng viễn thông; bảo đảm đường truyền ổn định, chất lượng phủ sóng, đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và phục vụ người dân, doanh nghiệp

- Phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, UBND các xã, phường rà soát vùng lồi sóng, khu vực sóng không ổn định, nhu cầu phủ sóng 5G và cáp quang. Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường để xác định vị trí lắp đặt trạm BTS phù hợp, bảo đảm cung cấp mạng, sóng di động tại các tuyến đường, khu vực qua đất rừng.

- Quan tâm, triển khai đồng bộ các giải pháp kỹ thuật và quản lý; tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình vận hành, khai thác các hệ thống thông tin.

d) Đồng thời, các doanh nghiệp: Viettel Đắk Lắk, VNPT Đắk Lắk và MobiFone Đắk Lắk phối hợp thực hiện:

- Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường trong quá trình khảo sát, xây dựng phương án và triển khai nhiệm vụ.

- Chủ động phối hợp, trao đổi thông tin để tránh trùng lặp về nội dung đề xuất, phạm vi khảo sát, nghiên cứu và triển khai; trường hợp có nội dung chồng chéo thì báo cáo UBND tỉnh (qua Sở Khoa học và Công nghệ) để xem xét, thống nhất.

- Tuân thủ quy định về đầu tư, đấu thầu, thuê dịch vụ công nghệ thông tin, quản lý dữ liệu, bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng và an ninh mạng.

- Doanh nghiệp là đầu mối phối hợp, khảo sát, đề xuất và hỗ trợ triển khai; việc lựa chọn nhà cung cấp, quyết định đầu tư, mua sắm hoặc thuê dịch vụ thực hiện theo quy định pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành và UBND các xã, phường tổ chức triển khai thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; đồng thời đề nghị Viettel Đắk Lắk, VNPT Đắk Lắk và MobiFone Đắk Lắk phối hợp khảo sát, đề xuất và triển khai các nội dung hợp tác theo các Phụ lục kèm theo, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp gửi báo cáo kết quả thực hiện của quý trước về Sở Khoa học và Công nghệ trước ngày 10 của tháng đầu quý tiếp theo; Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh trước ngày 20 của tháng đầu quý tiếp theo. Riêng các nhiệm vụ trọng tâm cần xử lý ngay hoặc

phát sinh khó khăn vượt thẩm quyền phải báo cáo kịp thời, không chờ kỳ báo cáo định kỳ.

3. Kiểm tra, đánh giá kết quả: Sở Khoa học và Công nghệ theo dõi theo từng sản phẩm, mốc tiến độ và kết quả sử dụng thực tế; chủ trì rà soát các nội dung trùng lặp, không có nhu cầu hoặc không đủ điều kiện triển khai để báo cáo UBND tỉnh xem xét điều chỉnh danh mục. Các cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm xác nhận kết quả, tính khả thi và hiệu quả của nhiệm vụ thuộc lĩnh vực quản lý.

Trên đây là Kế hoạch triển khai các nhiệm vụ hợp tác chuyển đổi số giữa UBND tỉnh và các doanh nghiệp viễn thông; trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương và doanh nghiệp kịp thời báo cáo về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận: *chào*

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh (đ/c Thảo);
- CVP, các PCVP UBND tỉnh (đ/c Khánh);
- Các đơn vị tại mục II;
- Các Phòng, TT: TH, ĐTKT;
- Công nghệ và Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX_{Tien}

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Hồ Thị Nguyên Thảo